TÒA ÁN NHÂN DÂN **TX. LONG KHÁNH -ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **25**/2018/QĐST-DS	*Long Khánh, ngày 04 tháng 5 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 26 tháng 4 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 93/2018/TLST-DS ngày 13 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- ***Nguyên đơn:*** **Ông Vũ Kỳ N - sinh năm: 1961**

HKTT: Tổ 16, khu phố 2, phường B, thị xã L, tỉnh Đ.

Địa chỉ: Số 47, tổ 1, ấp C, xã B, thị xã L, tỉnh Đ.

- ***Bị đơn:*** **Ông Tseng A P - sinh năm: 1969**

Địa chỉ: Số 339, đường H, khu phố 4, phường X, thị xã L, tỉnh Đ

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Tseng A P có nghĩa vụ thanh toán cho ông Vũ Kỳ N số tiền 120.000.000đ (Một trăm hai mươi triệu đồng).

Sau khi ông Tseng A P thanh toán xong khoản tiền trên cho ông Vũ Kỳ N thì ông N có nghĩa vụ trả lại cho ông P bản chính giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AH 303442 đứng tên bà DB và ông Tseng A P do UBND huyện Đ cấp ngày 30/8/2007.

Về án phí:

- Ông Tseng A P tự nguyện chịu một nửa tiền án phí dân sự sơ thẩm số tiền 1.500.000đ (Một triệu năm trăm ngàn đồng) (120.000.000đ x 2,5% : 2).

- Ông Vũ Kỳ N tự nguyện chịu một nửa tiền án phí dân sự sơ thẩm số tiền 1.500.000đ (Một triệu năm trăm ngàn đồng) (120.000.000đ x 2,5% : 2).

Hoàn trả cho ông Vũ Kỳ N số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.200.000 (Hai triệu hai trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 008239 ngày 12/3/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của ông Vũ Kỳ N mà ông Tseng A P chưa thanh toán xong số tiền trên thì hàng tháng ông P phải chịu khoản lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự (đã sửa đổi, bổ sung) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự (đã sửa đổi, bổ sung); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (đã sửa đổi, bổ sung).

Nơi nhận:
- *Tòa án tỉnh;*
- *VKSND TXLK;*
- *CC Thi hành án TXLK;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu HS.*

Thẩm phán

(Đã ký)
Nguyễn Thị Mai